

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 74 /2011/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 30 tháng 12 năm 2011

CÔNG VĂN BẢN
SỐ 04
Ngày 04 Tháng 01 Năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

Về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí
đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin
về giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND, UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và
UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Pháp lệnh Phí và lệ phí ngày 28/8/2011 và các văn bản hướng
dẫn thi hành;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT-BTC-BTP ngày
18/5/2011 của liên bộ Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp hướng dẫn chế độ thu, nộp,
quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin
về giao dịch bảo đảm và phí sử dụng dịch vụ khách hàng thường xuyên;

Căn cứ Nghị quyết số 24/2011/NQ-HĐND ngày 16/12/2011 của
HĐND tỉnh về việc quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng
ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa
bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 176/TTr-STP
ngày 23/12/2011,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký
giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm trên địa bàn
tỉnh.

Quyết định này áp dụng đối với:

1. Tổ chức, cá nhân yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng,
thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, yêu cầu cung cấp thông tin về
giao dịch bảo đảm, hợp đồng, tài sản kê biên; cung cấp bản sao văn bản
chứng nhận nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc



Chức vụ: Phó Chủ tịch
4/1
[Signature]

- P. HĐND và UBND tỉnh
- PL hoặc đ.đ., kiểm tra
- P.HTP hoặc đ.đ. quản lý

05/2012
01 [Signature]

kê biên tài sản thi hành án phải nộp các khoản lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm.

2. Các cơ quan được thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm quy định tại Điều 3, Quyết định này có trách nhiệm thực hiện việc thu, nộp, quản lý và sử dụng lệ phí, phí thu được theo quy định tại Quyết định này.

Điều 2. Không thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm đối với các trường hợp sau:

1. Các trường hợp không thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm:

a) Cá nhân, hộ gia đình khi đăng ký giao dịch bảo đảm để vay vốn tại các tổ chức tín dụng đề sản xuất, kinh doanh thì không phải nộp lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm theo quy định tại Nghị định số 41/2010/NĐ-CP ngày 12/4/2010 của Chính phủ về chính sách tín dụng phục vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn.

b) Yêu cầu sửa sai sót về nội dung đăng ký giao dịch bảo đảm, hợp đồng cho thuê tài chính do lỗi của Đăng ký viên.

c) Thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, yêu cầu thay đổi nội dung đã thông báo việc kê biên tài sản thi hành án, xóa thông báo việc kê biên.

2. Các trường hợp không thu phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

a) Chấp hành viên yêu cầu cung cấp thông tin về tài sản kê biên.

b) Điều tra viên, kiểm sát viên và thẩm phán yêu cầu cung cấp thông tin phục vụ cho hoạt động tố tụng.

Điều 3. Thẩm quyền thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

1. Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường.

2. Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường cấp huyện.

3. UBND xã trong trường hợp được Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất cấp huyện ủy quyền thực hiện đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân cư trú tại các xã ở xa huyện lỵ.

Điều 4. Mức thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm:

1. Lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm:

a) Đăng ký giao dịch bảo đảm: 70.000 đồng/hồ sơ.

b) Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản bảo đảm: 60.000đồng/hồ sơ.

c) Đăng ký thay đổi nội dung giao dịch bảo đảm đã đăng ký: 50.000đồng/hồ sơ.

d) Xoá đăng ký giao dịch bảo đảm: 20.000đồng/hồ sơ.

2. Phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm (bao gồm cả trường hợp cung cấp văn bản chứng nhận hoặc bản sao văn bản chứng nhận về giao dịch bảo đảm, hợp đồng, thông báo việc kê biên tài sản thi hành án): 25.000 đồng/trường hợp.

Điều 5. Quản lý và sử dụng:

1. Cơ quan thu phí, lệ phí được trích để lại 85% trên tổng số tiền phí, lệ phí thu được, số còn lại 15% phải nộp vào ngân sách Nhà nước. Số tiền phí, lệ phí trích để lại được cân đối vào dự toán ngân sách hàng năm của cơ quan và được sử dụng theo đúng hướng dẫn tại Khoản 3, Điều 4 Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 18/5/2011 của Bộ Tài chính - Bộ Tư pháp. Cuối năm, nếu chưa sử dụng hết phải nộp số còn lại vào ngân sách Nhà nước.

2. Các nội dung khác liên quan đến việc thu, nộp, quản lý, sử dụng, công khai chế độ thu lệ phí đăng ký giao dịch bảo đảm, phí cung cấp thông tin về giao dịch bảo đảm không đề cập tại Quyết định này được thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư liên tịch số 69/2011/TTLT-BTC-BTP.

Điều 6. Các ông (bà) Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày, kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

CHỦ TỊCH *TT*



Trương Tấn Thiệu

Nơi nhận:

- VPCP;
- Cục kiểm tra Văn bản (BTP);
- TTTU, TT.HĐND tỉnh, UBMTTQVN tỉnh;
- CT, PCT;
- Đoàn ĐBQH;
- Như Điều 6;
- Kho bạc Nhà nước tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, Phòng NC;
- Lưu: VT. 130

